TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày 21-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hảo – Giáo viên nghỉ hưu

Ông Nguyễn Quang Thái - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá Tuấn An , sinh ngày 15/9/2007, tại xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Trường , xã Tân, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Quâ và bà Trần Thị Cản ; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/3/2024 Nguyễn Bá Tuấn An có hành vi cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác tại thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên; Ngày 10/3/2024 Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 18/3/2024 ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Bá Tuấn An về tội "Cố ý gây thương tích"; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22 tháng 3 năm 2024 đến nay "có mặt".

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Bá Quâ , sinh năm 1983 và bà Trần Thị Cản , sinh năm 1983 (Là bố, mẹ đẻ của bị cáo); đều có địa chỉ: Thôn Trường,

xã Tân, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc "đều có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo:

1, Ông Lê Văn Duy, Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc "có mặt".

2, Ông Trần Quang Vinh, sinh năm 1985 – Luật sư, Văn phòng Luật sư Văn Lang, đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc "có mặt".

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Hồn , sinh năm 1984 và chị Nguyễn Thị Bích Hạnh, sinh năm 1994; đều có địa chỉ: Khu 2, thị trấn Hương, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc "đều vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 10/2023, Nguyễn Bá Tuấn An đến quán cắt tóc Hồng II của gia đình anh Nguyễn Văn Hồn và chị Nguyễn Thị Bích Hạnh có địa chỉ tại: Khu 2, thị trấn Hương, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc để học nghề cắt tóc, hàng ngày Tuấn An đến làm việc từ buổi sáng đến chiều tối cùng ngày thì ra về. Quá trình học việc, Tuấn An quan sát thấy tại phòng ngủ của vợ chồng anh Hồn trên tầng 2 có 01 con lợn đất màu đỏ trên thân có chữ "Lộc" để ở trên nóc tủ nhựa trong góc phòng đối diện với cửa ra vào, Tuấn An nảy sinh ý định trộm cắp tiền bên trong con lợn đất để lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể:

Vào khoảng hơn 12 giờ ngày 04/12/2023, vợ chồng anh Hồn đang ngủ trưa ở ghế sô pha ở tầng 1 của quán, Tuấn An mang giỏ nhựa bên trong chứa số khăn đã sử dụng lau tóc cho khách lên tầng 3 để phơi, khi đi qua phòng ngủ của vợ chồng anh Hồn trên tầng 2 thì thấy cửa phòng ngủ mở, không có người bên trong, quan sát thấy con lợn đất màu đỏ trên thân có chữ "Lộc" để ở trên nóc tủ nhựa trong góc phòng đối diện với cửa ra vào, Tuấn An đi lên tầng 3 để phơi khăn, phơi xong đi xuống bàn gội đầu ở tầng 1 lấy 01 chiếc nhíp màu vàng làm bằng kim loại dài 09cm (Loại nhíp nhổ râu) lén lút đi vào phòng ngủ của vợ chồng anh Hồn trên tầng 2, lấy con lợn đất ra góc cầu thang (Đối diện phòng ngủ của vợ chồng anh Hồng) ngồi dùng nhíp gắp lấy trộm tiền từ trong con lợn đất qua khe hở ở trên thân con lợn đất, các loại tiền lấy được từ 10.000 đồng đến 500.000 đồng. Khoảng 30 phút thì Tuấn An dừng lại rồi cất, giấu tiền lấy trộm được vào trong người và mang con lợn đất đặt lại vị trí ban đầu, đi xuống nhà vệ sinh tầng 1 xếp lại số tiền vừa trộm cắp và đếm được số tiền là 18.000.000 đồng rồi mang về nhà cất giấu.

Với cách thức, thủ đoạn như trên: Trưa ngày 05/12/2023, khi vợ chồng anh Hồn ngủ trưa ở tầng 1 thì Tuấn An cầm theo chiếc nhíp màu vàng (sử dụng ngày 04/12/2024) đi lên phòng ngủ của vợ chồng anh Hồn trên tầng 2, lén lút lấy

con lợn đất ra góc cầu thang ngồi dùng nhíp gắp lấy trộm được số tiền là 20.000.000 đồng.

Với cách thức, thủ đoạn như trên: Trưa ngày 06/12/2023, khi vợ chồng anh Hồn ngủ trưa ở tầng 1 thì Tuấn An cầm theo 01 chiếc nhíp làm bằng kim loại màu trắng dài 14cm (loại nhíp gắp mụn) đi lên phòng ngủ của vợ chồng anh Hồn trên tầng 2, lén lút lấy con lợn đất ra góc cầu thang ngồi dùng nhíp gắp lấy trộm được số tiền 4.300.000 đồng thì vùng xung quanh ke hở trên lưng con lợn đất bị rịa, vỡ do trong quá trình gắp tiền thì Tuấn An giật tờ tiền mạnh tay, sợ hành vi của mình bị phát hiện nên Tuấn An đã dừng lại đi xuống tầng 1 lấy thuốc nhuộm tóc màu đỏ pha chế sau đó mang lên tầng 2 dùng chổi sơn lại vùng bị vỡ rịa của con lợn đất rồi để lại vị trí cũ. Sau đó, Tuấn An xin nghỉ học việc.

Tổng số tiền Nguyễn Bá Tuấn An 03 lần lấy của gia đình anh Hồn trong các ngày 04/12/2023; 05/12/2023 và 06/12/2023 là 42.300.000 đồng; Nguyễn Bá Tuấn An đã tiêu sài cá nhân hết.

Đến ngày 12/12/2023 thì vợ chồng anh Hồn mới phát hiện bị mất trộm tiền trong lợn đất, anh Hồn liên lạc với Tuấn An nhưng Tuấn An không có mặt ở địa phương, ngày 30/12/2023 biết Tuấn An về nhà nên anh Hồn đã đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc. Tại Cơ quan điều tra Tuấn An khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng do gia đình anh Nguyễn Văn Hồn tự nguyện giao nộp gồm: 01 con lợn đất làm bằng thạch cao, sơn màu đỏ, hai bên thân có chữ "Lộc", trên vùng lưng có 01 khe hở kích thước 2,5cm x 0,7cm, tại vùng khe hở bị nứt vỡ và có màu đỏ thẫm khác với màu đỏ nguyên bản của con lợn đất tại các vùng khác; 01 chiếc nhíp làm bằng kim loại màu vàng (loại nhíp nhổ râu) dài 09cm; 01 chiếc nhíp làm bằng kim loại màu trắng (loại nhíp gắp mụn) dài 14cm, 01 quyển sổ ghi lại quá trình gia đình anh Hồn đút tiền tiết kiệm vào lợn đất (bản phô tô). Ngày 15/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại gia đình anh Nguyễn Văn Hồn : 01 con lợn đất làm bằng thạch cao, sơn màu đỏ, hai bên thân có chữ "Lộc", trên vùng lưng có 01 khe hở kích thước 2,5cm x 0,7cm và tại vùng khe hở này bị nứt vỡ và có màu đỏ thẫm khác với màu đỏ nguyên bản của con lợn đất tại các vùng khác; 01 chiếc nhíp làm bằng kim loại màu vàng (loại nhíp nhổ râu) dài 09cm; 01 chiếc nhíp làm bằng kim loại màu trắng (loại nhíp gắp mụn) dài 14cm.

Quá trình điều tra ông Nguyễn Bá Quâ là bố đẻ của Nguyễn Bá Tuấn An đã thanh toán trả anh Hồng, chị Hạnh số tiền 42.300.000 đồng. Sau khi nhận tiền anh Hồng, chị Hạnh không yêu cầu Tuấn An phải bồi thường gì thêm về phần dân sự đồng thời có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho Tuấn Anh. Ông Quân cũng không đề nghị Tuấn An phải trả lại số tiền 42.300.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSBX ngày 01 tháng 4 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Bá Tuấn An về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Tuấn An từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 22/3/2024.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo đều trình bày: Việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Bá Tuấn An về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội nên không tham gia tranh luận gì về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đại diện Viện kiểm sát chỉ đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 cho bị cáo là không phù hợp vì: Sau khi trộm cắp tài sản của gia đình anh Hồng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bao giờ bị Tòa án nào tuyên bố bị cáo phạm tội…. Sau khi phân tích, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên đồng ý với lời bào chữa của luật sư không có tranh luận bổ sung gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày và xác nhận: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc; Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội nên đồng ý với lời bào chữa của luật sư không có tranh luận bổ sung gì. Ông bà là bố mẹ đẻ của bị cáo, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo còn ít tuổi, bị cáo vẫn sống phụ thuộc vào gia đình. Sau khi pham tội Nguyễn Bá Tuấn An có tác động nhờ gia đình bồi thường cho bị hại nên ông bà đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 42.300.000đồng. Số tiền ông bà bồi thường cho bị hại là tiền của ông bà nhưng do Tuấn An là con trai của ông bà nên ông bà cho Tuấn Anh, không yêu cầu Tuấn An phải hoàn trả lại ông bà. Ông, bà đề nghị Hội đồng xét xử cho Nguyễn Bá Tuấn An được hưởng án treo.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đều trình bày và xác nhận lời khai của bị cáo về việc trộm cắp tài sản của bị hại là đúng. Nay bị hại đã nhận lại được số tiền bị mất; đối với con lợn đất bị hỏng không sử dụng được nữa nhưng bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự; đồng thời bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Bá Tuấn An .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, sơ đồ hiện trường, biên bản xác định hiện trường …; cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/12/2023 đến ngày 06/12/2023, tại quán cắt tóc Hồng II của gia đình anh Nguyễn Văn Hồn và chị Nguyễn Thị Bích Hạnh ở Khu 2, thị trấn Hương, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Bá Tuấn An (Khi phạm tội 16 tuổi 02 tháng 19 ngày) đã lén lút 03 lần trộm cắp số tiền 42.300.000 đồng của gia đình anh Hồng, cụ thể: Ngày 04/12/2023 trộm cắp số tiền 18.000.000 đồng; ngày 05/12/2023 trộm cắp số tiền 20.000.000 đồng; ngày 06/12/2023 trộm cắp số tiền 4.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định: "1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng …. thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại khu vực, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Luật sư Trần Quang Vinh người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá Tuấn An Hội đồng xét xử thấy: Trong 03 ngày liên tiếp, ngày 04/12/2023 bị cáo trộm cắp số tiền 18.000.000 đồng; ngày 05/12/2023 bị cáo trộm cắp số tiền 20.000.000 đồng; ngày 06/12/2023 bị cáo trộm cắp số tiền 4.300.000 đồng. Ngay hành vi trộm cắp ngày 04/12/2023 với số tiền 18.000.000 đồng đã đủ yếu tố để cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Những ngày tiếp theo bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và các lần này cũng đều đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự của Luật sư là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai đầy đủ và đúng sự thật tất cả những tình tiết liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản trong các ngày 04/12/2023; 05/12/2023; 06/12/2023 mà bị cáo đã thực hiện. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh Hồn bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên đã tác động với bố mẹ bị cáo để nhờ bố mẹ bị cáo bồi thường cho gia đình anh Hồn số tiền bị cáo đã chiếm đoạt. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không phù hợp; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự của Luật sư là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do vậy, Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Sau khi bị khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản", cơ quan điều tra ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Bá Tuấn An ; trong thời gian thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú Nguyễn Bá Tuấn An đã không chịu tu dưỡng bản thân, ngày 08/3/2024 có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác tại thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên; ngày 10/3/2024 Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 18/3/2024 ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Bá Tuấn An về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo của người bào

chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo là không phù hợp nên không được chấp nhận vì: Theo lệnh cấm đi khỏi cư trú ngày 23/01/2024 nếu chưa được sự đồng ý của chính quyền xã Tân Phong nơi Nguyễn Bá Tuấn An cư trú ...thì Nguyễn Bá Tuấn An không được phép đi khởi nơi cư trú và Nguyễn Bá Tuấn An cũng cam kết không đi khỏi nơi cư trú nếu chưa được Cơ quan đã ra lệnh... cho phép (Bút lục 9, 10); tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận khi đi khỏi nơi cư trú bị cáo không xin phép ai. Bị cáo là người đang bị cấm đi khỏi nơi trú nhưng không chấp hành chứng tỏ bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt tù đối với bị cáo là phù hợp. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù, tương xứng với tính chất mức độ về hành vi mà bị cáo đã thực hiện để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, bị cáo mới 16 tuổi 02 tháng 19 ngày nên khi xét xử Hội đồng xét xử xem xét các quy định tại Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề liên quan: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu, đề nghị gì; số tiền ông Quân và bà Cảnh là bố mẹ của bị cáo đã bồi thường cho bị hại thay bị cáo nay ông Quân và bà Cảnh cho bị cáo nên không yêu cầu đề nghị gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết phần dân sự trong vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá Tuấn An phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Tuấn An 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 22 tháng 3 năm 2024.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá Tuấn An phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên